PHÒNG GDĐT BÀU BÀNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TRƯỜNG THCS LAI UYÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 03/ KH-THCSLU *Lai Uyên, ngày 01 tháng 9 năm 2022*

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC   
Năm học 2022- 2023**

Căn cứ Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mần non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Công văn số 850/SGDĐT-GDTrH ngày 25/4/2022 của Sở Giáo dục và đào tạo về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 442/PGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Phòng GDĐT Bàu Bàng về việc tiếp tục triển khai thực hiệc chương trình giáo dục trung học năm 2022-2023;

Căn cứ vào những kết quả đạt được và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2021 – 2022, Trường THCS Lai Uyên xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2022 – 2023 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình**

1. Tình hình cơ sở vật chất, đội ngũ

a) Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Phòng học: 20 - Bàn ghế giáo viên : 20 bộ

- Phòng BGH: 1 - Bàn ghế học sinh: 440 bộ ( 2 chỗ ngồi )

- Phòng họp: 1 - Bàn ghế làm việc: 10 bộ

- Phòng đội : 1 - Bàn để máy vi tính: 20 cái

- Phòng thiết bị: 1 - Tủ: 9 cái

- Phòng thư viện: 1 - Máy vi tính: 72 bộ

- Phòng tin học: 2 - Máy Laptop: 3 máy

- Nhà vệ sinh học sinh: 2 - Máy photo: 1 máy

- Nhà vệ sinh giáo viên: 1 - Máy chiếu đa chức năng: 18 cái

- Nhà công vụ: 5 P - Máy in: 5 cái

- Sân chơi, bãi tập 4800 m2 - Máy Casset: 6 cái

- Sân bóng chuyền: 120 m2 - Kệ: 6 cái

- Sân bóng đá: 1500 m2 - Hệ thống âm thanh 1 bộ

- Phòng Lý-Hoá-Sinh: 3

b) Số lượng học sinh :

Tổng số học sinh: 1578 em / 38 lớp

*Chia ra*: Khối 6: 448 em /10 lớp

Khối 7: 320 em / 8 lớp

Khối 8: 397 em /10 lớp

Khối 9: 413 em /10 lớp

c) Đội ngũ giáo viên:

Tổng số CBGV – NV: 70 - Nữ: 45

Trong đó:

- Ban giám hiệu 3 - Nữ: 1

- GV chuyên trách: 4 - Nữ: 3( TV; 1, TB: 1, TTDL: 1, TPT: 1 )

- Nhân viên: 7 - Nữ : 5 ( BV: 2, PV:2, VT:1, KT: 1, Y tế: 1)

- Giáo viên: 56 - Nữ : 36

*Chia ra* : Toán: 8 Văn: 11 CN: 3 T Anh: 6

Lý: 3 Sử: 4 TD: 5 Hoạ: 2

Hoá : 2 Địa: 2 Tin : 2 Nhạc : 2

Sinh: 4 GDCD: 2

2. Thuận lợi

- Được sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Sở giáo dục và Phòng giáo dục

- Cơ sở vật chất: Tạm đủ phục vụ cho công tác giảng dạy năm học 2022-2023

- Đội ngũ: Tuy vẫn còn thiếu một số giáo viên nhưng nhà trường vẫn tổ chức giảng dạy đầy đủ các môn học theo hướng dẫn của Sở giáo dục và Phòng giáo dục.

3. Khó khăn

- Cơ sở vật chất: Thiếu một số phòng học để tổ chức giảng dạy bồi dưỡng, ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh; thiếu một số phòng bộ môn như Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Nhà tập Đa năng.

- Đội ngũ: Thiếu một số giáo viên: Toán 2, Địa 2, Tiếng anh 1

- Học sinh: Số lượng học sinh trên một lớp đông, đặc biệt là khối lớp 6 có từ 45 đến 46 em trên một lớp, số học sinh nhập cư, tạm trú nhiều nên kiến thức không đồng đều, việc học tập không ổn định, chuyển đến một thời gian rồi chuyển đi.

**II. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường**

- Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, chăm sóc để phát huy phẩm chất, năng lực học sinh.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục đáp ứng việc đổi mới theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

**III. Mục tiêu**

**1. Mục tiêu chung**

- Thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương, của Đảng; pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học cơ sở; thực hiện tốt mục tiêu phòng chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục**.**Thực hiện tốt quyền tự chủ nhà trường trong việc thực hiện KHGD trên khung chương trình GD 35 tuần theo hướng dẫn của Bộ GD& ĐT.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá, thực hiện thường xuyên và hiệu quả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực, tăng cường đổi mới PPDH và kiểm tra đánh giá theo phẩm chất năng lực người học. Triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, tập trung ưu tiên cho việc triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 6,7 năm học 2022 – 2023.

- Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ CB, GV, đẩy mạnh việc đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Tập trung nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn.Trường học là địa chỉ tin cậy của học sinh và phụ huynh, xứng đáng là ngôi trường ở trung tâm huyện.

- Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên; giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và sức khỏe cho học sinh trong trường, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng đội ngũ có năng lực chuyên môn vững vàng, có tư tưởng chính trị đạo đức, lối sống lành mạnh, tâm huyết với nghề. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên ( đạt 100% chuẩn quy định tại Luật Giáo dục 2019 giai đoạn 2022-2025).

- Nâng cao chất lượng dạy học, quan tâm giáo dục toàn diện cho học sinh, dạy học lấy học sinh làm trung tâm, lấy kết quả về năng lực, phẩm chất của học sinh làm thước đo cho hiệu quả dạy học của nhà trường.

- Một số mục tiêu cần đạt được:

+ Đối với học sinh

\* Hạnh kiểm: Tốt: 88 %, Khá: 12 %, TB: 0 %

\* Học lực: Giỏi: 23,90 %

Khá: 33,30 %, Yếu: 1,0 %

TB: 40,90 %, Kém: 0.9 %

\* Lớp 9 TNTHCS: 99 % trở lên

\* Tuyển sinh vào lớp 10 đạt: 80 % trở lên

\* Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới: 1%

\* Tỷ lệ học sinh lưu ban dưới: 2%

\* Học sinh giỏi đạt vòng huyện: 06

\* Học sinh giỏi đạt vòng tỉnh: 03

\* Tỷ lệ lên lớp thẳng đạt 95% trở lên.

+ Đối với giáo viên

\* Đánh giá xếp loại giáo viên: Loại tốt: 80 %, Loại khá: 20 %

\* Lao động tiên tiến: 75% trở lên

\* Giáo viên giỏi các cấp: Trường: 20

Huyện: 7

Tỉnh: 1

CSTĐ cơ sở: 7

CSTĐ Tỉnh: 1

Tỉnh khen: 1

+ Tập thể:

\* Tổ đạt Lao động tiên tiến Huyện khen: 3

\* Liên đội đạt: Vững mạnh

\* Chi đoàn đạt: Vững mạnh

\* Công đoàn cơ sở đạt: Vững mạnh xuất sắc – LĐLĐ tỉnh khen

\* Đơn vị đạt danh hiệu tập thể Lao động xuất sắc – Cờ thi đua của UBND tỉnh – Bằng khen của UBND tỉnh.

**IV. Nội dung thực hiện chương trình**

**1. Thời gian năm học:**Thực hiện khung chương trình 35 tuần

- Học kỳ I: Từ ngày 5/9/2022 đến 14/01/2023 – 18 tuần thực học

- Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến 27/5/2023 – 17 tuần thực học

**2. Đối với lớp 6,7:**

Thực hiện kế hoạch giáo dục theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT và các phụ lục đính kèm được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy ( giáo án ).

**3. Đối với lớp 8,9:**

Thực hiện Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT và Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch bài dạy của giáo viên.

**4. Công tác kiểm tra, đánh giá**

Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kỳ của các môn học ở từng khối lớp với ngân hàng câu hỏi tự luận và câu hỏi trắc nghiệm khách quan theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao.

**5. Thực hiện chương trình đối với lớp 6,7**

a) Môn Lịch sử và địa lý:

Chương trình môn Lịch sử và Địa lý bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau. Căn cứ vào tình hình thực tế và sự đáp ứng của đội ngũ giáo viên, nhà trường bố trí phân công 1 giáo viên dạy cả 2 môn theo phân phối chương trình của Bộ.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môm. Bài kiểm tra đánh giá định kỳ được xây dựng bao gồm nội dung cả 2 phân môn theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn và chủ đề chung đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

b) Môn khoa học tự nhiên:

Đối với lớp 6, phân công một giáo viên dạy cả 3 môn Lý-Hóa-Sinh theo phân phối chương trính của Bộ.

Đối với lớp 7, phân công giáo viên dạy theo chuyên môn vì kiến thức lớp 7 hơi khó, giáo viên Lý không thể dạy Hóa, Sinh được và ngược lại, dạy theo phân phối chương trình của Bộ: Hóa 9 tuần đầu, đến Lý 10 tuần và đến Sinh 16 tuần – đảm bảo đủ 4 tiết/tuần/3 môn.

Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kỳ được thực hiện trong quá trình dạy học môn học theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học, đảm bảo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

c) Nội dung giáo dục của địa phương:

Nội dung giáo dục của địa phương bao gồm những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường, hướng nghiệp…của địa phương. Nhà trường phân công giáo viên dạy học các chủ đề phù hợp với năng lực của giáo viên.

Xây dựng kế hoạch dạy học theo từng chủ đề phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch dạy học của các môn học có liên quan, tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương.

Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

d) Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Chương trình hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bao gồm các nội dung hoạt động được tổ chức trong và ngoài nhà trường với các hình thức hoạt động Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và hoạt động câu lạc bộ. Nhà trường phân công giáo viên Tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên thể dục thực hiện.

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường; tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân có liên quan để tổ chức cho HS thực hiện các hoạt động trong và ngoài nhà trường.

Giáo viên được phân công tổ chức hoạt động nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với hoạt động đó theo kế hoạch. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các hoạt động đã thực hiện đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

e) Môn tin học và ngoại ngữ 1:

Tổ chức dạy học môn Tin học, Ngoại ngữ 1 theo chương trình GDPT 2018 đối với học sinh lớp 6,7.

g) Môn Nghệ thuật:

Chương trình môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật được tổ chức dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ.

Kế hoạch dạy học được xây dựng phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

Việc kiểm tra, đánh giá: mỗi nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kỳ; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, sản phẩm học tập hoặc dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kỳ bao gồm hai nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kỳ được đánh giá mức Đạt khi cả hai nội dung Âm nhạc, Mỹ thuật được đánh giá mức Đạt.

**6. Thực hiện chương trình GDPT bảo đảm chất lượng hiệu quả**

a). Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, bố trí giáo viên hiệu quả.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, CSVC, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất năng lực học sinh với một số nội dung sau:

+ Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục, bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học.

Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và CSVC, sắp xếp thời khóa biểu phù hợp, tạo điều kiện tốt nhất để mỗi giáo viên hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình GDPT 2018 phân công giáo viên có năng lực chuyên môn phù hợp với từng hoạt động. Phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình HĐTNHN với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

Tăng cường sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên đề về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế của nhà trường nhằm chủ dộng ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi kinh nghiệm giáo viên giữa các trường trong huyện để phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

+ Đối với thực hiện các chương trình môn học

Thực hiện chương trình các môn học, giáo viên cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19, vì tinh giản nội dung dạy học.

Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2006

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020, tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình GDPT 2018.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình GDPT 2018

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện Chương trình GDTrH năm 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

Đối với môn Lịch sử , thực hiện theo Chương trình GDPT môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; tăng cường giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong nhà trường; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, công tác xã hội. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, hải đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyên đổi số và nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Nhà trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức các môn thi đấu thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

b)Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

Triển khai cho giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tố chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 1600/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/7/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn.

Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao theo điều kiện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng CNTT trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng CNTT trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường:

Về quản lý sử dụng học bạ điện tử: thực hiện theo lộ trình và nội dung được hướng dẫn tại Kế hoạch số 1751/KH-SGDĐT ngày 16/8/2022 của Sở GDĐT về triển khai quản lý và sử dụng Học bạ điện tử từ năm học 2022-2023.

Về xây dựng bài giảng điện tử: Tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning cấp huyện lần 2. Tổ chức thực hiện bộ bài giảng điện tử theo lộ trình từ lớp cuối cấp bắt đầu từ năm học 2022-2023.

c)Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình GDPT; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ ( trên giấy hoặc trên máy tính ) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỷ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận. Xây dựng ngân hàng đề. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích việc kiểm tra đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 1600/SGDĐT-GDTrHTX ngày 26/7/2022 của Sở GDĐT. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thực trực tuyến theo quy định, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực học sinh.

d)Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp, huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển hkai thực hiện giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Định hướng hiệu quả việc phân luồng cho học sinh theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của HS; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp.

e) Tham gia các kỳ thi, cuộc thi

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9, Olympic Toán Lương Thế Vinh, Olympic Ngữ văn Sao Khuê cấp huyện; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

**7. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học sơ sở**

1. Phát triển mạng lưới trường lớp

Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, tạo kiều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS.

Sắp xếp bố trí hợp lý số phòng học với số học sinh hiện có. Chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

b)Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục, củng cố kết quả phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

Nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục, sử dụng hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

Tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; củng cố, duy trì và nâng cao tỉ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS, hoàn thành số liệu điều tra PCGD bậc trung học cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện PCGD trung học cơ sở.

Có kế hoạch kịp thời vận động gia đình học sinh khó khăn đảm bảo cho các em theo học đầy đủ. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá giáo dục. Phối hơp với trung tâm học tập cộng đồng của Thị trấn triển khai nhiệm vụ đổi mới giáo dục phổ thông trong cộng đồng; vận động nhiều lực lượng tham gia công tác PCGD nhằm duy trì sĩ số học sinh, nâng cao tỷ lệ, chất lượng đạt chuẩn PCGD THCS.

**8. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục**

a) Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

Xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán các modun triển khai chương trình GDPT 2018.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; bồi dưỡng giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục gắn với nội dung BDTX với nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn trong trường, trong cụm.

- Thực hiện có hiệu quả việc tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý.

- Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn sách giáo khoa mới, bảo đảm tập huấn cho 100% giáo viên dạy học lớp 6,7 theo Chương trình GDPT 2018.

- Bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Bảo đảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học, tận dụng tối đa cơ sở vật chất hiện có để tổ chức dạy học nhiều hơn 6 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

Bảo đảm phòng học và phòng chức năng hiện có phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học, đảm bảo chất lượng việc dạy học và kiểm tra đánh giá trực tuyến, khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; tăng cường kiểm tra việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học của GV.

Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn, sưu tầm xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến đảm bảo chất lượng; phân công giáo viên dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tổ chức dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến.

Lựa chọn giáo viên các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng hỗ trợ dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình theo hướng dẫn của Sở GDĐT; đồng thời sử dụng để hỗ trợ học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình.

Tổ chức hiệu quả việc góp ý SGK theo hướng dẫn của Sở GDĐT; tổ chức lựa chọn, tham gia tập huấn sử dụng SGK theo Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, đảm bảo kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

Phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong các trường THCS,THPT.

**9. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường**

a) Phối hợp chặt chẽ với ngành y tế tại địa phương để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch bệnh cho học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý trong nhà trường.

b) Bảo đảm CSVC, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, CBGVNV, rà soát bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

c) Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong nhà trường, báo cáo cơ quan y tế địa phương để thực hiện phương án xử lý theo quy dịnh.

**10. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục**

a) Tổ chức cho các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của từng bộ môn, từng tổ, Ban giám hiệu tổng hợp kế hoạch chung của nhà trường và báo cáo Phòng giáo dục.

b) Đổi mới sinh hoạt của tổ chyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường công tác dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của HS.

c) Thực hiện tinh giản hồ sơ sổ sách, nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, giáo viên, HS, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

d) Tăng cường kiểm tra công tác dạy và học, các chương trình giáo dục tích hợp. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục thực hiện theo quy định tại Luật Giáo dục năm 2019.

e) Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp lãnh đạo có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với ĐK của địa phương.

g) Chủ động cung cấp thông tin cho các đại biểu và các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học, tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, SGK mới đối với giáo dục trung học để được chia sẽ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

h) Khuyến khích cán bộ, giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ cán bộ, giáo viên, học sinh tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

**11. Công tác thi đua, khen thưởng; chế độ thông tin báo cáo**

a) Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích. Đổi mới thi đua khen thưởng học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

b) Thực hiện lượng hóa thi đua trên 3 lĩnh vực

- Chất lượng giáo dục ( học lực, hạnh kiểm, học sinh giỏi các kỳ thi...)

- Kết quả xét TH.THCS, kết quả tuyển sinh 10, giáo viên giỏi các cấp.

- Nền nếp tham gia tập huấn, hội họp, bồi dưỡng và chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng quy định.

**V. Tổ chức thực hiện**

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn triển khai Chương trình GDPT 2018.

Xây dựng các tổ hợp môn học, tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giúp học sinh lựa chọn tổ hợp môn học phù hợp với năng lực bản thân; làm tốt công tác thông tin truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh hiểu rõ quy định về chương trình giáo dục trong giai đoạn định hướng nghề nghiệp ở cấp trung học phổ thông.

Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Chương trình GDPT 2018; đổi mới công tác quản lý; giảm hồ sơ, sổ sách; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và tạo môi trường làm việc sáng tạo cho giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 của Trường THCS Lai Uyên./.

***Nơi nhận:* HIỆU TRƯỞNG**

- Phòng GDĐT Bàu Bàng

- BGH, các tổ CM,VP

- Lưu VT

**DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..